TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YL** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 17 /2021/QĐST-DS	*YL, ngày 19 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và khoản 3 điều 147 của bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 điều 12, khoản 7 điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; điều 26 luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đ□ơng sự đ□ợc ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đ□ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đ□ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đ□ơng sự:

Nguyên đơn: Bà Hà Thị T, sinh năm 1954.

Trú tại: Khu M, xã P, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh T1, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu M, xã P, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đ□ơng sự cụ thể nh□ sau:

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh T1 nhất trí trả cho bà Hà Thị T, sinh năm 1954. Trú tại: Khu M, xã P, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Tổng số tiền gốc là 80.000.000đ(Tám mươi triệu đồng).Phương thức trả là trả làm hai lần như sau:

Ngày 12/12/2021 trả 40.000.000đ(Bốn mươi triệu đồng) tiền gốc.

Ngày 12/01/2022 trả 40.000.000đ(Bốn mươi triệu đồng) tiền gốc.

Khi án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả ; lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo

thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi xuất được quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Miễn cho bà Hà Thị T số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Anh Nguyễn Mạnh T1 nhận nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ□ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này đ□ợc thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án và người phải thi hành án được quy định tại điều 7 và điều 7a của luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện YL;
- Chi cục THA DS huyện YL;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh